| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **62/**2021/HS-ST
Ngày 19/10/2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Lê Thị Thúy Hằng**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Kiện**

2. Ông **Nguyễn Duy Khương**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Hữu Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh K, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Văn S**, sinh năm 1988 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Ph, xã M, huyện Ch, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn Ch, sinh năm 1961 và bà Khưu Thị Th, sinh năm 1961; Vợ tên Hồ Thị Bích Tr, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng: Chị **Lâm Thị L**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Trú tại: ấp Ph, xã M, huyện Ch, K.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lê Văn S là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng và biết Khưu Thành T (Tý B), sinh năm: 1986 ở cùng ấp có bán ma túy nên vào khoảng 07 giờ,

ngày 05 tháng 05 năm 2021, S đi đến nhà của Khưu Thanh T để hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng, thì T đồng ý bán. Sau đó, T đưa cho S hai bịch ma túy đá (loại methamphetamine). Do lúc mua ma túy S không có tiền nên S chưa trả số tiền 400.000 đồng cho T. Sau khi mua được ma túy S đi về nhà. Tại đây, S lấy một ít ma túy ra sử dụng phần còn lại S cất giấu trong ốp lưng màu nâu vàng gắn vào điện thoại Samsung galaxy J7, mục đích để sử dụng lâu dài. Đến khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 05 tháng 5 năm 2021, S đi lại nhà chị Lâm Thị Ng tại ấp Ph, xã M, huyện Ch, tỉnh K để mua nước mía uống thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ch kiểm tra bắt quả tang S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong ốp lưng điệm thoại của S. Tang vật thu giữ: một bịch nylon trong suốt, được hàn kín, kích thước 2,8cm x 1,8cm và một bịch nylon trong suốt, được hàn kín, kích thước 2,2cm x 1,5cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất nghi là chất ma túy, Lực lượng chức năng khi bắt quả tang đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định.

Ngoài ra, lực lượng chức năng còn thu giữ: 01 điện thoại hiệu Samsung galaxy J7 Prime, màu đen đã qua sử dụng và một ốp lưng điện thoại đi động màu nâu vàng.

Sau khi bắt quả tang S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Lực lượng chức năng đã đưa S về Công an huyện Ch để làm việc. Tại đây, S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số: 469/KL-KTHS ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K, kết luận: Nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4023 gram. (*Methamphetamine* là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật, Tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:

- 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số: 469/2021, ngày 12 tháng 5 năm 2021, người chứng kiến Lý Tiến T, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K. Đây là vật chứng còn lại

sau giám định, hiện tại không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy

- Tiền Việt Nam: 400.000 đồng đây là số tiền S mua ma túy chưa trả cho T, S tự nguyện nộp lại đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Một điện thoại hiệu Samsung galaxy J7 Prime, màu đen số sê ri: R58HA4XGOXL, số imel 1: 353415087863455, số imel 2: 353416087863453, đã qua sử dụng và một ốp lưng điện thoại màu nâu vàng phía sau có hình gấu, chấm màu đỏ vàng tím, đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại này S không sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy đề nghị trả lại cho Lê văn S.

Đối với đối tượng Khưu Thành T, theo lời khai của S là người đã bán ma túy cho S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch, K đã tiến hành triệu tập T để lấy lời khai về vấn đề trên. Tuy nhiên, hiện tại T không có mặt tại địa phương, bỏ đi đâu không rõ. Vì vậy vẫn chưa thể làm việc được. Do hiện tại chỉ có duy nhất lời khai của S nên chưa đủ căn cứ để khởi tố T về tội mua bán trái phép chất ma túy. Khi nào làm việc được với đối tượng này sẽ tiến hành xử lý theo quy định.

**Tại bản cáo trạng số**: 65/CT-VKS-CT ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, tỉnh K đã truy tố bị cáo Lê Văn S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Lê Văn S** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Văn S** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 469/2021, ngày 12 tháng 5 năm 2021, người chứng kiến Lý Tiến T, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K, đây là vật chứng còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng, đây là tiền S mua ma túy chưa trả cho T, S tự nguyện nộp lại.

- Trả lại cho S 01 điện thoại hiệu Samsung galaxy J7 Prime, màu đen số sê ri: R58HA4XGOXL, số imel 1: 353415087863455, số imel 2: 353416087863453,

đã qua sử dụng và một ốp lưng điện thoại màu nâu vàng phía sau có hình gấu, chấm màu đỏ vàng tím, đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Lê Văn S là đối tượng nghiện hút ma túy, để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 07 giờ, ngày 05/5/2021 S đi lại nhà của Khưu Thanh T hỏi mua 400.000 đồng thì được T đồng ý bán nhưng do không có tiền trả nên S thiếu lại T. Sau đó, S đem số ma túy mua được cất giấu để dành sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày S đi đến nhà của chị Lâm Thị Ng trú tại ấp Ph, xã M, huyện Ch, tỉnh K để mua nước mía uống thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang S đang tàng trữ 0,4023 gam ma túy loại Methamphetamine trong ốp lưng điện thoại của S.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... ; *c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;* ... Như vậy, hành vi cất giấu 0,4023 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo đã đủ năng lực, nhận thức được sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cũng như tài chính của bị cáo và gây ra bao hệ lụy xấu cho xã hội. Thế nhưng chỉ vì nghiện hút bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và sự nghiêm trị của pháp luật cố ý tìm đến nhà đối tượng T hỏi mua 400.000 đồng ma túy tương đương với 0,4023 gam ma túy loại Methamphetamine để dành sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Nếu bị cáo biết tôn trọng pháp luật và sống có trách nhiệm với bản thân thì không phải chịu sự nghiêm trị của pháp luật. Với tính chất phạm tội của bị cáo, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng và cần tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, thiết nghĩ xử phạt bị cáo mức án vừa đầu khung của khung hình phạt cũng là tương xứng và phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 469/2021, ngày 12 tháng 5 năm 2021, người chứng kiến Lý Tiến T, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K. Đây là vật chứng liên quan đến ma túy nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

7.2 Đối với số tiền 400.000 đồng, đây là tiền bị cáo S dùng để mua ma túy nhưng chưa trả cho T. Sau khi vụ án bị phát hiện S tự nguyện nộp lại. Xét thấy đây là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

7.3 Đối với chiếc điện thoại hiệu Samsung galaxy J7 Prime, màu đen số sê

ri: R58HA4XGOXL, số imel 1: 353415087863455, số imel 2: 353416087863453, đã qua sử dụng và một ốp lưng điện thoại màu nâu vàng phía sau có hình gấu, chấm màu đỏ vàng tím, đã qua sử dụng đã thu giữ trong vụ án. Trong quá trình điều tra chứng chiếc điện thoại này S không sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy nên cần xử trả lại cho bị cáo S là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Lê Văn S 01** (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 05/5/2021.

Về biện pháp tư pháp áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 469/2021, ngày 12 tháng 5 năm 2021, người chứng kiến Lý Tiến T, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K, đây là vật chứng còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng do S nộp.

- Trả lại cho Lê Văn S 01 điện thoại hiệu Samsung galaxy J7 Prime, màu đen số sê ri: R58HA4XGOXL, số imel 1: 353415087863455, số imel 2: 353416087863453, đã qua sử dụng và một ốp lưng điện thoại màu nâu vàng phía sau có hình gấu, chấm màu đỏ vàng tím, đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch, tỉnh K đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 46/QĐ-VKSCT ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Xử buộc bị cáo Lê Văn S phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Lê Thị Thúy Hằng**